

Bản án số: 69/2022/HSST
Ngày: 13/7/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG - TỈNH CAO BẰNG**

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Hợp

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Kim Hoa - Cán bộ hưu trí (nguyên là cán bộ làm công tác dân số, gia đình và trẻ em, Phòng lao động thương binh và xã hội thành phố Cao Bằng).

2. Bà Bê Thị Hương - Bí thư Đoàn phường Duyệt Trung, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Thư ký phiên tòa: Bà Bàng Thị Minh Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Nông Thị Quỳnh Như - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 7 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 58/2021/HSST ngày 22 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 105/2022/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng đối với bị cáo:

Họ và tên: Đoàn Bảo P; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 20/10/2005; Nơi đăng ký HKTT: Sóc Giang, xã S, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng; Nơi tạm trú và chỗ ở hiện nay: Tổ 14, phường S, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Dân tộc: Tày; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: hiện là học sinh lớp 11 trường phổ thông vùng cao Việt Bắc, tỉnh Thái Nguyên; Trình độ học vấn: 10/12 phổ thông; Con ông: Đoàn Hữu N - sinh năm 1968; Con bà: Nông Thị H - sinh năm 1973 (cùng trú tại: Tổ 14, phường S, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng); Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Vợ, con: Chưa có;

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú tại phường S, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng, từ ngày 12/4/2022 đến nay.

- ***Người đại diện hợp pháp của bị cáo:***

1. Ông Đoàn Hữu N- sinh năm 1968

2. Bà Nông Thị H, sinh năm 1973

Đều trú tại: Tổ 14 phường S, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Có mặt.

3. Đại diện Ban giám hiệu trường phổ thông vùng cao Việt Bắc, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên không tham gia phiên tòa (Đã có công văn trình bày ý kiến).

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Hà Thị Hạnh

Trợ giúp viên pháp lý Trung T trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Cao Bằng; Có mặt.

Bị hại: Tô Thị T- sinh năm 1977

Trú tại: Tổ 14, phường S, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Có mặt.

Người làm chứng: Dương Tiến D - sinh ngày 25/6/2005.

Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Trú tại: Tổ 01, phường H, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng

Đại diện hợp pháp của người làm chứng: Bà Trương Thị P - sinh năm 1976

Trú tại: Tổ 01, phường H, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng;

Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 11/02/2022, Đoàn Bảo P (sinh năm 2005; trú tại: tổ 14, phường S, thành phố Cao Bằng) thấy nhà chị Tô Thị T là hàng xóm liền kề không có người ở nhà. P lên tầng 3 nhà mình, trèo qua lan can sang tầng 3 nhà chị T để trộm cắp tài sản. Thấy cửa vào tầng 3 nhà chị T không khóa, P đi vào tầng 3 rồi xuống cầu thang vào phòng ngủ tầng 2 bên trái cầu thang nhưng không lấy được gì. P tiếp tục đi sang phòng ngủ bên phải cầu thang thì thấy 01 chiếc balô màu đen ở dưới nền nhà. P mở balô thấy có 01 máy tính xách tay nhãn hiệu DELL đựng trong 01 túi chống va đập, 01 sạc máy tính. P lấy balô có chiếc máy tính rồi đi ra theo lối đã trèo vào và cất balô vừa trộm được trong phòng ngủ của mình.

Khoảng 14 giờ cùng ngày, P gọi điện cho bạn là Dương Tiến D (*sinh năm 2005; trú tại: tổ 01, phường H, thành phố Cao Bằng*) nhờ đến chở P đi bán máy tính của mình. Khoảng 17 giờ, D đi xe mô tô đến nhà chở P đến Cửa hàng sửa chữa mua bán máy tính thuộc tổ 12, phường H, thành phố Cao Bằng (cạnh cửa hàng Điện máy xanh). P tự vào cửa hàng đưa máy tính cho nhân viên xem nhưng không mua nên P đi ra bảo D chở đi một số cửa hàng máy tính khác để bán nhưng không có chỗ nào mua nên D chở P đi về nhà. Về đến nhà, P nhờ D cất máy tính trong cốp xe máy và hẹn D tối tiếp tục đi bán, D nhận lời rồi về nhà. (*Bút lục 41-52; 55, 56, 68, 71*)

Hồi 19 giờ 20 phút ngày 11/02/2022, cơ quan điều tra đã tạm giữ của Dương Tiến D 01 (một) balô màu đen bên trong đựng 01 (một) máy tính xách tay nhãn hiệu DELL G15 màu ghi bạc; 01 (một) sạc máy tính; 01 (một) túi chống va đập. (Bút lục 75, 76)

Tại bản kết luận định giá tài sản số 06 ngày 18/02/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Cao Bằng kết luận: Giá trị của chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu DELL G15 màu ghi bạc là 31.340.500 đồng (*ba mươi một triệu ba trăm bốn mươi nghìn năm trăm đồng*). (Bút lục 24, 25)

Ngày 02/6/2022 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng đã ra Quyết định trả lại đồ vật, tài sản cho bị hại Tô Thị T. (Bút lục 91, 92)

Hành vi của bị cáo Đoàn Bảo P đã bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng lập hồ sơ đề nghị truy tố về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại bản Cáo trạng số 62/CT-VKSTP ngày 21/6/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Đoàn Bảo P về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Bị hại Tô Thị T xác nhận đã nhận lại tài sản, gia đình bị cáo và bị cáo đã xin lỗi, không có yêu cầu khác. Do bị cáo tuổi còn nhỏ, phạm tội lần đầu và đã nhận ra lỗi lầm của mình, đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo để cho bị cáo cơ hội sửa chữa sai lầm, trở thành người có ích cho xã hội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng tham gia phiên tòa giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với bị cáo, nhận xét bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, người bị hại xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Quá trình học tập tại trường Phổ thông vùng cao Việt Bắc bị cáo được nhà trường xác nhận học lực Trung bình, hạnh kiểm tốt nên không nhất thiết áp dụng hình phạt đối với bị cáo, có đủ điều kiện miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91, 95 Bộ luật hình sự, tuyên miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo về tội Trộm cắp tài sản; áp dụng biện pháp tư pháp giáo dục tại xã phường thị trấn từ 15 đến 18 tháng đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu khác nên không xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Người bào chữa trình bày luận cứ bảo vệ quyền lợi cho bị cáo: Bị cáo là người chưa thành niên, chưa phát triển đầy đủ về nhận thức và hiểu biết xã hội, nhận thức pháp luật của bị cáo còn hạn chế, do懵懂 bột nên đã thực hiện hành vi phạm tội. Sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, thiệt hại đã được khắc phục; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, hiện bị cáo đang là học sinh nên không cần thiết áp dụng biện pháp tư pháp đối

với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và khoản 3 Điều 29 Bộ luật hình sự để miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Đại diện hợp pháp của bị cáo nhất trí với bản bào chữa của trợ giúp viên pháp lý và trình bày: Do bị cáo học trường phổ thông vùng cao Việt Bắc, thời gian học tập tại trường đã được nhà trường quản lý chặt chẽ, nếu áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường sẽ không hợp lý vì trong năm học tập trung thời gian bị cáo ở địa phương không nhiều. Gia đình cũng nhận thấy sự quan tâm đối với bị cáo phần nào chưa đầy đủ, chưa nắm bắt được hết tâm tư của con. Việc bị cáo phạm tội trong thời gian nghỉ học do dịch bệnh gia đình cũng đã nhận ra thiếu sót và sẽ quan tâm chia sẻ với bị cáo nhiều hơn nữa. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình thức xử phạt bị cáo nhẹ nhất để tạo điều kiện cho bị cáo học tập, rèn luyện thành người có ích cho xã hội.

Trong khi đối đáp, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm, Trợ giúp viên pháp lý cho rằng áp dụng Điều 91 Bộ luật hình sự là không hợp lý vì đủ điều kiện áp dụng khoản 3 Điều 29 Bộ luật hình sự miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo, không áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường vì bị cáo đang là học sinh trường nội trú.

Khi được nói lời sau cùng, bị cáo ăn năn hối cải, nhận thức được hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo có cơ hội tiếp tục học tập trở thành người tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, Kiểm sát viên thu thập và hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các tài liệu, chứng cứ cũng như hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Do đó, các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập và hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ trong vụ án. Có đủ căn cứ kết luận:

Ngày 11/02/2022 Đoàn Bảo P đã trèo qua lan can tầng 3 nhà mình sang ban công tầng 3 nhà chị Tô Thị T là hộ liền kề, sau đó vào phòng ngủ tầng 2 lấy được 01 (một) balô màu đen bên trong đựng 01 (một) máy tính xách tay nhãn hiệu DELL G15 màu ghi bạc; 01 (một) sạc máy tính; 01 (một) túi chống va đập, giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 31.340.500 đồng (*ba mươi một triệu ba trăm bốn mươi nghìn năm trăm đồng*). Sau khi lấy máy tính, bị cáo đã nhờ bạn là

Dương Tiên D chở đi bán nhưng chưa bán được thì đã bị cơ quan công an phát hiện và thu giữ.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Tại thời điểm phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi và có năng lực trách nhiệm hình sự hạn chế nhưng với học vấn của bị cáo đủ nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật song do muốn có tiền chi tiêu cá nhân nên bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo Đoàn Bảo P đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) nên phải bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

[3] Xét nhân thân bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Đoàn Bảo P chưa có tiền án, tiền sự, là người có nhân thân tốt. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ "*Người phạm tội thành khẩn khai báo*" quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ "*Phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*" quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Về hình phạt:

Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo phạm tội khi mới chỉ 16 tuổi 03 tháng 22 ngày, nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội là do bột phát, bị cáo là học sinh trường nội trú, thường xuyên sống xa gia đình, ở độ tuổi cần sự quan tâm, giáo dục sát sao của cha mẹ, nhận thức về pháp luật còn hạn chế nên bị cáo đã lấy trộm tài sản của người khác. Tuy nhiên, bị cáo là người dưới 18 tuổi, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội.

Căn cứ đường lối xử lý đối với người dưới 18 tuổi phạm tội quy định tại Điều 91 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì việc xử lý người dưới 18 tuổi phạm tội phải bảo đảm lợi ích tốt nhất cho họ và chủ yếu nhằm mục đích giáo dục, giúp đỡ họ sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh, trở thành công dân có ích cho xã hội; Tòa án chỉ áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với người dưới 18 tuổi phạm tội khi xét thấy các hình phạt và biện pháp giáo dục khác không có tác dụng răn đe, phòng ngừa.

Tại phiên tòa, bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; đại diện viện kiểm sát và Trợ giúp viên pháp lý đều nhận định bị cáo đủ điều kiện được miễn trách nhiệm hình sự và đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo là có căn cứ chấp nhận.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng biện pháp "Giáo dục tại xã, phường, thị trấn" từ 15 đến 18 tháng đối với bị cáo nên bị cáo và áp dụng

biện pháp tư pháp “*Giáo dục tại xã, phường, thị trấn*” theo quy định tại khoản 2 Điều 91, 95 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017; trợ giúp viên pháp lý và đại diện hợp pháp của bị hại đề nghị áp dụng khoản 3 Điều 29 Bộ luật hình sự không áp dụng biện pháp tư pháp với lý do trong năm học tới bị cáo học lớp 11 trường Phổ thông vùng cao Việt Bắc nên chịu sự giáo dục, giám sát của nhà trường và sự giám sát, quan tâm giáo dục của gia đình nên không cần thiết phải áp dụng biện pháp tư pháp “*Giáo dục tại xã, phường, thị trấn*”. Hội đồng xét xử nhận thấy ý kiến của Trợ giúp viên pháp lý là phù hợp với đường lối xử lý người dưới 18 tuổi quy định tại khoản 1 Điều 91 BLHS năm 2015, bị cáo được miễn trách nhiệm hình sự theo khoản 3 Điều 29 BLHS không có quy định bắt buộc phải áp dụng biện pháp tư pháp nên cần áp dụng nguyên tắc xử lý tại Điều 3 BLHS là khoan hồng đối với người thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, cho bị cáo cơ hội tiếp tục học tập, rèn luyện để sửa chữa sai lầm, trở thành người có ích cho xã hội. Ý kiến của trợ giúp viên pháp lý và đại diện hợp pháp của bị cáo được chấp nhận.

Bị cáo là người dưới 18 tuổi, đang là học sinh còn phụ thuộc gia đình, không có thu nhập, tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 6 Điều 91 Bộ luật hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Tô Thị T xác nhận đã nhận lại chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu DELL G15 Ryzen edition màu xám và không có yêu cầu khác nên không xem xét nhưng cần ghi nhận trong bản án.

[6] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 29, Điều 91 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo Đoàn Bảo P về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

2. Về trách nhiệm dân sự: Xác nhận bị hại Tô Thị T đã nhận lại chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu DELL G15 Ryzen edition màu xám theo biên bản ngày 02/6/2022 của Công an Thành phố Cao Bằng, không có yêu cầu khác nên Tòa án không giải quyết.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Bị cáo Đoàn Bảo P phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị cáo, trợ giúp viên pháp lý có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Thị Hợp